



dà chuáng fáng
大 床 房

noun · room with a king-size bed

Example Sentence

mì yuè lǚ xíng shí tā men xuǎn le dà chuáng fáng
蜜月旅行时他们选了大床房。

They chose a room with a king-size bed for their honeymoon.

Trace each character, then write the word on your own.

大	大	大	大	大	大						
床	床	床	床	床	床	床	床	床	床		
房	房	房	房	房	房	房	房	房	房	房	